

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY**  
**thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của**  
**Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW), Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền, đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân thành phố về phát triển văn hóa. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và của toàn xã hội trong thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, xem phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn, trụ cột, hệ điều tiết cho phát triển nhanh và bền vững của thành phố.

Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và thành phố về mục tiêu phát triển văn hóa, tạo sự thống nhất cao về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố về vai trò, vị trí của văn hóa trong đời sống xã hội; quan tâm tới công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với các hoạt động văn hóa. Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, mang đậm bản sắc Hải Phòng, có vị trí xứng đáng trong nền văn hóa Việt Nam và hội nhập văn hóa quốc tế; thực sự trở thành nền tảng tinh thần xã hội; là động lực, mục tiêu quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh.

### 2. Yêu cầu

Cụ thể hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW thành các chương trình, kế hoạch để thực hiện; đảm bảo toàn diện và đồng bộ gắn với bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra. Việc cụ thể hóa phải bám sát nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan và tình hình thực tế của thành phố; xác định rõ nhiệm

vụ, giải pháp trọng tâm nhằm phát triển toàn diện văn hóa, con người Hải Phòng trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong kỷ nguyên mới; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; xác định thời gian hoàn thành gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này.

Phát triển văn hóa đồng bộ, toàn diện và vững chắc, đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị với sự phát triển văn hóa, làm cho văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội, thực sự đóng vai trò nền tảng tinh thần xã hội, là động lực quan trọng góp phần hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của thành phố. Khôi phục và phát huy truyền thống vốn có của văn hóa Hải Phòng; coi trọng phát triển văn hóa quần chúng, nâng cao chất lượng nghệ thuật chuyên nghiệp; thực hiện hài hòa quan điểm phát triển kinh tế trong văn hóa - văn hóa trong kinh tế, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa của thành phố; chú trọng xây dựng và phát huy giá trị, bản chất tốt đẹp của con người Hải Phòng.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2030**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Mục tiêu quan trọng hàng đầu trong xây dựng và phát triển văn hoá Hải Phòng là xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện cả thể lực và trí tuệ, năng động sáng tạo, có tác phong công nghiệp, văn minh, lịch thiệp, có trình độ văn hóa và tay nghề cao, thích ứng nhanh với cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế, có tầm nhìn xa, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của thành phố và đất nước. Phát triển văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người tự hoàn thiện nhân cách, thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; gắn kết mối quan hệ giữa văn hóa và xây dựng môi trường văn hóa với vấn đề hình thành nhân cách con người.

Tiếp tục đẩy mạnh bảo tồn, kế thừa và phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc, tập trung xây dựng những giá trị văn hóa mới, đi đôi với mở rộng và chủ động trong giao lưu văn hóa quốc tế; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc và nét đặc trưng riêng của văn hóa Hải Phòng, theo kịp sự phát triển của thời đại. Giải phóng mạnh mẽ năng lực và tiềm năng sáng tạo của con người, phát huy cao độ tính sáng tạo của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, đào tạo tài năng văn hóa, nghệ thuật; phấn đấu có nhiều sản phẩm văn hóa, nghệ thuật chất lượng cao. Phát huy vai trò, tính năng động, sáng tạo của quần chúng Nhân dân và đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa và văn nghệ sỹ trong xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở cũng như hoạt động sáng tạo các tác phẩm văn hoá - nghệ thuật.

Xây dựng cơ chế, quy chế, quy định rõ trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ văn hóa. Thể chế hoá, cụ thể hoá kịp thời và thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và thành phố nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hoá.

## **1.2. Một số chỉ tiêu**

a) Nhóm chỉ tiêu theo Nghị quyết số 80-NQ/TW

- 100% xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao; 95% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- 100% các di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.

- 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân của thành phố được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hoá.

- Bảo đảm bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GRDP.

- Phân đấu thêm 01 - 02 di sản văn hoá vật thể hoặc phi vật thể được UNESCO công nhận, ghi danh; 01 danh nhân được UNESCO vinh danh.

b) Nhóm chỉ tiêu bổ sung

- Bảo đảm vận hành hiệu quả 03 loại hình thiết chế văn hóa cấp thành phố (Trung tâm Văn hóa, Triển lãm và Điện ảnh; Bảo tàng; Thư viện) và các thiết chế văn hóa cơ sở cấp xã, thôn.

- 90% văn nghệ sỹ tài năng, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

- Tổ chức xét tặng và trao Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Hải Phòng: 02 năm/lần. Các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật, điện ảnh, lý luận phê bình văn học, nghệ thuật xuất sắc, chất lượng cao được hỗ trợ sáng tác, công bố, phổ biến.

- Từ năm 2028, mỗi năm đăng cai tổ chức ít nhất 02 sự kiện âm nhạc quốc tế; 03 sự kiện âm nhạc quốc gia.

- Hình thành hoặc nâng cấp ít nhất 05 không gian văn hóa - nghệ thuật - sáng tạo tiêu biểu (quảng trường, nhà hát, phố đi bộ, không gian ven sông/biển...).

- Xây dựng 05 - 07 di tích được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

- Di sản văn hoá phi vật thể được bảo tồn, phát huy: 02 - 03 di sản/năm.

- Phát huy hiệu quả 03 - 05 di sản văn hóa võ cổ truyền, trò chơi dân gian... để phổ cập trong cộng đồng nhằm nâng cao thể lực.

- Hình thành 01 - 02 bảo tàng tư nhân theo hình thức hợp tác công - tư.

- Xây dựng 02 hiện vật, nhóm hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; 02 - 03 hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể quốc gia.

- Số lượt khách du lịch đón và phục vụ hàng năm: 16 - 25 triệu lượt khách (trong đó lượng khách quốc tế từ 1,2 - 3 triệu lượt).

- Tỷ lệ người dân được tham gia, hưởng thụ giá trị văn hóa truyền thống bản sắc của địa phương, văn hóa phi vật thể, các chương trình văn hoá, nghệ thuật dành cho cộng đồng: 50 - 60%.

- Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên có cam kết hành động cụ thể, thực hiện sinh hoạt chuyên đề để nâng cao văn hóa công vụ: 100%.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá thường xuyên về văn hóa công vụ: 100%

## **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Đến năm 2045, xây dựng và phát triển văn hóa Hải Phòng tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thấm nhuần các giá trị của nền văn hóa Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh quan trọng và động lực phát triển bền vững của thành phố; trong đó con người Hải Phòng là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển, các giá trị văn hóa được thấm thấu sâu sắc trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Phát huy tinh thần “Thành phố Anh hùng” và truyền thống “Xứ Đông văn hiến”, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện, có nhân cách, tri thức, bản lĩnh, khát vọng cống hiến và năng lực hội nhập quốc tế; hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, bảo đảm mọi người dân đều được thụ hưởng và tham gia sáng tạo văn hóa.

Chủ động triển khai các chủ trương của Trung ương về xây dựng con người xã hội chủ nghĩa và các mô hình chủ nghĩa xã hội trong điều kiện mới, phát huy vai trò tiên phong của Hải Phòng trong xây dựng và triển khai các mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa, góp phần tổng kết thực tiễn, tạo cơ sở nghiên cứu, hoàn thiện và nhân rộng trong cả nước.

Hải Phòng trở thành thành phố âm nhạc, trung tâm giao lưu, sáng tạo và lan tỏa văn hóa của vùng duyên hải Bắc Bộ; các ngành công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo và thị trường văn hóa phát triển mạnh gắn với lợi thế văn hóa biển và hệ thống di sản phong phú, từng bước đưa Hải Phòng trở thành trung tâm sáng tạo văn hóa biển và công nghiệp văn hóa của vùng Bắc Bộ, đóng góp ngày càng quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và nâng cao sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam, góp

phần cùng cả nước xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong kỷ nguyên phát triển mới.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

#### **1. Đổi mới tư duy, thống nhất về nhận thức và hành động, phương thức phát triển văn hóa thành phố**

Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về vai trò nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng của văn hóa trong phát triển đất nước và thành phố. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa.

Nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, chính quyền các cấp đối với lĩnh vực văn hóa: xác định công tác văn hóa là nhiệm vụ trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp. Chủ động xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển văn hóa trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và từng địa phương, từng cấp, từng ngành.

Xác định trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức, trước hết là các đồng chí lãnh đạo, cần nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa đối với việc giữ gìn định hướng chính trị, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tự mình phải làm gương cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

Đề cao vai trò của con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển. Chú trọng phát hiện, biểu dương và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt; đẩy mạnh tuyên truyền, lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng, góp phần kiến tạo môi trường văn hóa lành mạnh.

Tăng cường đầu tư của Nhà nước, của thành phố đi đôi với đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hóa, coi đầu tư cho văn hóa là đầu tư cho con người và cho phát triển bền vững, gắn kết nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, làm cho văn hóa trở thành yếu tố quan trọng trong phát triển con người Việt Nam, con người Hải Phòng, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Đặt văn hóa ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đảm bảo văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Trong quá trình xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án phát triển, các cấp ủy, chính quyền phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển văn hóa; bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa Hải Phòng.

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực trên địa bàn Thành phố, nguồn lực của xã hội cũng như các nguồn lực trong nước và quốc tế để ưu tiên đầu tư cho phát triển văn hóa.

Tạo lập hệ sinh thái truyền thông đồng bộ, hiện đại và chuyên nghiệp, kết hợp hài hòa giữa các kênh truyền thông và số, giữa truyền thông chính sách và quảng bá văn hóa - du lịch - thương hiệu địa phương. Tăng cường truyền thông đa chiều và xác thực, bảo đảm nội dung hấp dẫn, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm từng khu vực, thị trường và nhóm công chúng mục tiêu. Xây dựng Đề án truyền thông thành phố Hải Phòng nhằm định vị mới về hình ảnh Hải Phòng; quảng bá hình ảnh thành phố Hải Phòng ra nước ngoài, gia tăng sự hiện diện, khẳng định thương hiệu địa phương, thu hút đầu tư, phát triển văn hóa, du lịch, xây dựng niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời củng cố sự đồng thuận xã hội... Nắm bắt xu thế truyền thông hiện đại, tiếp cận chuẩn mực quốc tế trong quảng bá hình ảnh, từ đó lan tỏa niềm tự hào, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển của người Hải Phòng và lan tỏa giá trị văn hóa Hải Phòng.

## **2. Hoàn thiện thể chế, quy hoạch phát triển văn hóa gắn với Quy hoạch phát triển thành phố**

Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù tạo động lực phát triển văn hóa. Xây dựng cơ chế, quy chế, quy định rõ trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ văn hóa. Thể chế hoá, cụ thể hoá kịp thời và thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và thành phố nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hoá. Xây dựng cơ chế điều phối liên ngành, thực hiện phân cấp, ủy quyền gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình và đánh giá kết quả bằng mức độ hài lòng của người dân. Đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, chồng chéo, tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế để giải quyết những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn; xem xét cho thực hiện thí điểm đối với những vấn đề cấp bách cần triển khai ngay để tạo đột phá cho văn hoá phát triển, nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác.

Hoàn thiện cơ chế quản trị, khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa; chính sách hỗ trợ tài chính đặc thù đối với nghệ nhân, nghệ sĩ, chuyên gia, nhà khoa học hoạt động trong lĩnh vực văn hóa; đào tạo nguồn nhân lực.

Xây dựng cơ chế hợp tác công - tư (PPP) trong đầu tư và tổ chức hoạt động văn hóa: thành lập công ty cổ phần để hợp tác, liên kết khai thác nguồn lực từ doanh nghiệp; thành lập Quỹ Văn hóa và Thể thao; triển khai thí điểm mô hình kinh tế văn hóa, chuyển đổi số và sáng tạo sản phẩm, dịch vụ văn hóa mới.

Xây dựng, tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển văn hóa thành phố đảm bảo trong quy hoạch tổng thể phát triển thành phố. Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển văn hóa từ thành phố đến các địa phương. Trong đó chú trọng một số nội dung:

Lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích được UNESCO công nhận: Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc (*phường Trần Hưng Đạo*), chùa Thanh Mai (*phường Nguyễn Trãi*), di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà (*đặc khu Cát Hải*); các di tích Quốc gia đặc biệt: cụm di tích đền Xưa - chùa Giám - đền Bia (*xã Cẩm Giang và Tuệ Tĩnh*), Văn miếu Mao Điền (*xã Mao Điền*), cụm di tích Từ Lương Xâm - căn cứ bản doanh của đức vương Ngô Quyền năm 938 (*phường Đông Hải*), Cụm di tích liên quan đến nhà Mạc ở Dương Kinh (*xã Kiến Hưng, xã Kiến Thụy*), Bến tàu không số K15 (*phường Đồ Sơn*).

Quy hoạch các công trình văn hoá, thể thao, công trình kiến trúc tiêu biểu, trường tồn, mang tính biểu tượng của thành phố đáp ứng tổ chức các sự kiện quy mô tầm quốc tế (Nhà hát thành phố; Trung tâm hội nghị biểu diễn...).

### **3. Phát triển và lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam; chú trọng xây dựng con người Hải Phòng; hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại**

Xây dựng và lan tỏa hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực ứng xử của người Hải Phòng gắn chặt với hệ giá trị văn hóa Việt Nam (dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học), hệ giá trị quốc gia (hoà bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc), hệ giá trị gia đình (ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh) và chuẩn mực con người Việt Nam (yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo); qua đó hình thành bản lĩnh văn hóa và “sức đề kháng” trước các tác động phức tạp, lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai; giữ gìn thuần phong mỹ tục, vun đắp niềm tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của thành phố và đất nước.

Tập trung xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, cần cù, sáng tạo, hiếu học; có ý chí vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển bút phá trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của con người trong sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố, tạo động lực để Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp phát triển hiện đại, văn minh, bền vững. Xây dựng và phát triển gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, văn hoá, tiến bộ và phát triển bền vững, làm nền tảng phát triển lối sống lành mạnh; ngăn chặn có hiệu quả sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội vào gia đình; đề cao vai trò, trách nhiệm và giá trị tốt đẹp của gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong giai đoạn mới, hình thành nếp sống văn minh, hiện đại trong mỗi gia đình, cộng đồng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Bảo vệ môi trường sống xanh - sạch - đẹp; nêu cao văn hoá thượng tôn pháp luật từ gia đình, nhà trường, đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội trên nền tảng đạo đức, luật pháp, chuẩn mực xã hội và giá trị truyền thống, tinh thần đoàn kết, sẻ chia, tương thân, tương ái, trách nhiệm xã hội. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, văn minh, hiện đại ở khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh

nghiệp... và trên không gian số là nhiệm vụ mang tính nền tảng. Tổ chức thực hiện hiệu quả “Bộ quy tắc ứng xử trên môi trường số”, đồng thời triển khai các chương trình, đề án, mô hình xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, góp phần hình thành lối sống văn minh, nghĩa tình, trách nhiệm trong xã hội. Đồng thời, có các giải pháp trước các thông tin xấu độc, thúc đẩy văn hóa ứng xử và tranh luận văn minh, trách nhiệm trong cộng đồng.

Xây dựng và phát triển đời sống văn hoá cơ sở phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp. Gắn kết chặt chẽ hoạt động xây dựng đời sống văn hoá với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội phù hợp với từng khu vực, nâng mức hưởng thụ văn hoá của Nhân dân, nhất là khu vực ngoại thành, hải đảo. Quan tâm tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, văn nghệ quần chúng phục vụ Nhân dân, đặc biệt là khu vực ngoại thành, hải đảo, các khu công nghiệp có nhiều công nhân; từng bước thu hẹp khoảng cách văn hoá giữa các tầng lớp Nhân dân, giữa thành thị và nông thôn. Các địa phương chủ động xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hoá nghệ thuật cùng với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động, tạo điều kiện để Nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hoá cộng đồng.

Bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa; hình thành các sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh đặc trưng của thành phố; đồng thời nghiên cứu, bảo tồn, số hóa và truyền dạy các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị, góp phần đưa di sản văn hóa vào đời sống đương đại.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và đặc điểm văn hóa địa phương; phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong giữ gìn nếp sống văn minh. Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; chuẩn hóa nội dung và phương thức tổ chức hoạt động nhằm phát huy hiệu quả phục vụ cộng đồng.

Tổ chức Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) trở thành ngày hội tôn vinh các giá trị văn hóa của thành phố theo tinh thần “thành phố Cảng Anh hùng, xứ Đông Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo - Hội nhập - Kết nối”, góp phần lan tỏa, tình yêu thành phố, niềm tự hào văn hóa và bản sắc thành phố Anh hùng.

#### **4. Xây dựng văn hóa trong chính trị, thực hiện quản lý văn hoá theo hướng kiến tạo, thực hiện văn hoá công vụ và trách nhiệm, nêu gương để xây dựng niềm tin của Nhân dân, của xã hội**

Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết với tiếp tục triển khai hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về xây dựng Đảng. Nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp trong tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm công vụ; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Gắn việc xây dựng Đảng với xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

của thành phố cảng, hình thành chuẩn mực văn hóa ứng xử mang đậm bản sắc con người Hải Phòng: thẳng thắn, nghĩa tình, năng động, kỷ cương, hiện đại nhưng luôn trân trọng truyền thống, góp phần xây dựng lối sống văn minh, thân thiện với môi trường.

Thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa. Đề cao kỷ luật cá nhân, kỷ luật tổ chức và kỷ luật trong thực thi công vụ, phát huy tinh thần quyết liệt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm - phẩm chất đặc trưng của đội ngũ cán bộ thành phố Cảng. Tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ, bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu, tận tụy phục vụ Nhân dân. Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu gắn với trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn hóa. Đề cao văn hóa trong chính trị với tinh thần “nói đi đôi với làm”, minh bạch, khách quan trong đánh giá cán bộ; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, qua đó củng cố niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị thành phố.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng thành cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn phát triển của Hải Phòng. Chú trọng công tác quy hoạch, bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di sản văn hóa của vùng đất cửa biển; tăng cường nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đô thị hiện đại. Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý trong lĩnh vực văn hóa, chuyển từ tư duy “quản lý văn hóa” sang “quản trị và kiến tạo môi trường văn hóa”. Cơ quan quản lý nhà nước đóng vai trò đồng hành, dẫn dắt và phục vụ, xây dựng hành lang pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp và các chủ thể sáng tạo; thực hiện chuyển đổi từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đẩy mạnh cải cách hành chính và xã hội hóa các hoạt động văn hóa, phù hợp với yêu cầu phát triển năng động của thành phố Cảng.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chí đánh giá văn hóa công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức gắn với chuẩn mực đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Hoàn thiện và vận hành các chỉ số đo lường mức độ hài lòng trong nội bộ hệ thống cơ quan hành chính; triển khai cơ chế đánh giá chéo giữa các cơ quan, đơn vị từ cấp xã, phường đến các sở, ngành. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nâng cao văn hóa công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng các chương trình đào tạo gắn với yêu cầu thực tiễn quản trị đô thị cảng biển hiện đại và cải cách hành chính, bảo đảm các mục tiêu đào tạo được đo lường bằng kết quả thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời xây dựng cơ chế khen thưởng, kỷ luật gắn với kết quả đánh giá văn hóa công vụ, định kỳ sơ kết, tổng kết nhằm kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và củng cố niềm tin xã hội đối với bộ máy chính quyền thành phố.

Phát huy vai trò của công tác thông tin, báo chí và xuất bản trong xây dựng văn hóa trong chính trị và củng cố niềm tin xã hội. Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và định hướng phát triển của thành phố; kịp thời lan tỏa các giá trị tốt đẹp của văn hóa Hải Phòng, biểu dương gương người tốt, việc tốt, những mô hình sáng tạo trong đời sống xã hội. Tăng cường quản lý, định hướng và phát triển hệ thống báo chí, xuất bản của thành phố theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại, phát huy vai trò cầu nối giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc; xây dựng môi trường thông tin lành mạnh trên không gian mạng; góp phần củng cố niềm tin xã hội và quảng bá hình ảnh Hải Phòng năng động, văn minh, giàu bản sắc văn hóa.

### **5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực bứt phá cho phát triển văn hóa**

Tập trung xây dựng và phát triển hạ tầng dữ liệu số văn hóa thành phố. Vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung về văn hóa; chuẩn hoá và số hoá toàn diện di sản văn hoá vật thể và di sản phi vật thể, tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị cao; quản trị dữ liệu bảo đảm an ninh và chủ quyền văn hoá số; xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hoá quốc gia; nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối, liên thông trực tiếp với hệ thống dữ liệu quốc gia và hạ tầng số của thành phố, từng bước hình thành tài nguyên dữ liệu phục vụ kiến tạo và phát triển công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo. Chuẩn hóa và số hoá toàn diện dữ liệu di sản văn hóa thành phố; phát triển các nền tảng số phục vụ bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di sản; xây dựng các mô hình “Bảo tàng số”, “Thư viện số”, “Không gian di sản số”, “Nhà hát số”, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân.

Xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm đổi mới sáng tạo của thành phố kết nối, hợp tác hiệu quả với các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ và cộng đồng sáng tạo; qua đó cung cấp nguồn lực thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sáng tạo, sản xuất và phân phối các sản phẩm công nghiệp văn hóa. Phát triển các nền tảng số và mô hình đổi mới sáng tạo sát với thực tiễn gắn với ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (BigData), công nghệ thực tế ảo trong sáng tạo, trình diễn và tiêu dùng sản phẩm văn hóa. Triển khai các mô hình: sàn giao dịch các sản phẩm văn hóa, nền tảng phân phối nội dung số, không gian sáng tạo số.

Thí điểm và nhân rộng các mô hình đổi mới sáng tạo gắn với phát triển công nghiệp văn hóa, phát huy vai trò của doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp sáng tạo trong việc hình thành chuỗi giá trị: thiết kế - sản xuất - phân phối - tiêu dùng - xuất khẩu sản phẩm văn hóa.

Phát triển mô hình “Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số - Sức sống từ truyền thống đến hiện đại” tại các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia

tiêu biểu, có lợi thế trong phát huy giá trị để xây dựng các sản phẩm công nghiệp văn hóa. Triển khai chuyển đổi số toàn diện, hình thành thiết chế “văn hóa số” tại Di tích kiến trúc nghệ thuật Đình Kênh, “Bảo tàng số” tại Bảo tàng Hải Phòng, “Thư viện số” tại Thư viện thành phố, “Nhà hát di động” tại Nhà hát sân khấu nghệ thuật truyền thống.... Thí điểm mô hình này tại một số địa phương làm cơ sở đánh giá hiệu quả, hoàn thiện cách làm và nhân rộng tại các địa phương trên địa bàn thành phố.

**6. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo thành phố đa dạng, hiện đại, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm; nhận diện và ứng xử thích hợp tài nguyên văn hoá**

Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo thành phố trong tổng thể hệ sinh thái văn hóa sáng tạo quốc gia; bảo đảm sự thống nhất giữa bản sắc văn hóa Việt Nam với đặc trưng văn hóa Hải Phòng. Doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa và sáng tạo và đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân làm lực lượng nòng cốt; người dân là trung tâm và là chủ thể của sáng tạo, thụ hưởng văn hóa.

Xây dựng các trung tâm sáng tạo gắn với đô thị lớn, khu du lịch trọng điểm và cộng đồng sáng tạo. Mở rộng liên kết vùng và hợp tác quốc tế, nâng cao vị thế thành phố. Ưu tiên phân bổ đầu tư hình thành các tổ hợp văn hóa sáng tạo quy mô gắn kết với các đầu mối giao thông thuận lợi, có các giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc trưng để thu hút các doanh nghiệp văn hóa và công nghệ đầu tư trong các lĩnh vực: phim trường, thực cảnh, trung tâm sáng tạo, công nghệ số... Phát triển các không gian biểu diễn nghệ thuật, thực cảnh và phim trường quy mô lớn gắn với các khu du lịch và cảnh quan đặc trưng của thành phố; hình thành các sản phẩm văn hóa - nghệ thuật đặc sắc phục vụ phát triển du lịch văn hóa và kinh tế ban đêm.

Nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả các tài nguyên văn hóa của thành phố, lấy di sản văn hóa là cốt lõi, dữ liệu tài nguyên văn hóa số làm lợi thế; thúc đẩy dữ liệu mở về di sản và tài nguyên văn hóa; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp và cộng đồng sáng tạo tham gia sản xuất, khai thác, đóng góp sáng kiến và chia sẻ kinh nghiệm; qua đó hình thành thị trường sản phẩm sáng tạo và hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo thành phố.

Hình thành đô thị di sản tại khu vực phường Hồng Bàng, các phường trung tâm thành phố; phát triển kinh tế di sản, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa. Phát triển mô hình “Di sản thúc đẩy phát triển kinh tế” tại khu di sản thế giới Côn Sơn - Kiếp Bạc, di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà và một số khu vực di sản có lợi thế, tiềm năng. Phát triển các không gian văn hóa sáng tạo mới trên nền tảng nguồn lực di sản công nghiệp, di sản đô thị tại các khu vực Khu Bảo tàng và Trung tâm Văn hóa - Lịch sử thành phố Hải Phòng. Kết nối mạng lưới các không gian sáng tạo, liên kết giữa các lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, nghệ thuật trình diễn, nội dung số với du lịch văn hóa và các hoạt động kinh tế sáng tạo.

Mở rộng và triển khai, phát triển hạ tầng sáng tạo, đưa “thiết kế sáng tạo” ra khu vực ngoại thành, làng nghề truyền thống, khai thác các giá trị văn hóa bản địa theo các khu vực, vùng văn hóa đặc trưng (văn hóa xứ Đông, vùng văn hoá biển đảo: Đồ Sơn, Cát Hải...), gắn bảo tồn bản sắc với phát triển sản phẩm văn hóa, thủ công, mỹ nghệ sáng tạo; tạo sức hút hình thành các hoạt động văn hóa có quy mô, lưu trú sáng tạo nghệ thuật; điều tiết nguồn nhân lực sáng tạo ra khu vực nông thôn, ngoại thành góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế sáng tạo, phát triển du lịch rút ngắn khoảng cách thụ hưởng văn hóa và thành quả sáng tạo giữa đô thị và nông thôn.

Các địa phương bố trí các không gian văn hóa, các thiết chế văn hóa phù hợp tạo địa điểm sinh hoạt, tạo môi trường văn hóa để người dân phát huy vai trò vừa là chủ thể, là trung tâm trong các hoạt động văn hóa, phát huy vai trò truyền giữ sáng tạo văn hóa.

Tạo môi trường thuận lợi để các chuyên gia, trí thức, nghệ nhân, văn nghệ sĩ tài năng, sinh viên, học sinh có năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, phát triển năng lực sáng tạo, cống hiến cho nghệ thuật và công nhận, vinh danh và khen thưởng các nghệ sĩ, nghệ nhân, nhà nghiên cứu, nhà sáng tạo, giảng viên nghệ thuật, các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc vì sự nghiệp phát triển văn hóa.

### **7. Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế mũi nhọn và định vị thương hiệu thành phố âm nhạc ở khu vực**

Tăng cường đầu tư, xây dựng hạ tầng, phát triển thị trường trọng điểm cho các ngành công nghiệp văn hoá lợi thế, tạo giá trị kinh tế cao, gắn với thương hiệu của thành phố như: nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, ẩm thực, thủ công mỹ nghệ; tiếp tục đầu tư nâng tầm các lĩnh vực có tiềm năng: trò chơi giải trí; âm nhạc...

Phát triển thị trường công nghiệp văn hóa thông qua việc nâng tầm và đầu tư cho các sự kiện văn hóa, thể thao lớn: Lễ hội Hoa Phượng Đỏ; các hoạt động khai trương du lịch Đồ Sơn, Cát Bà, các chương trình nghệ thuật tại Nhà hát Hoa Phượng; các sự kiện âm nhạc quốc gia, quốc tế tại thành phố...

Xây dựng và triển khai Đề án phát triển 2-3 sản phẩm công nghiệp văn hóa có thương hiệu quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực có thế mạnh của thành phố như: ẩm thực, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật biểu diễn....

Triển khai hiệu quả mô hình Hợp tác công - tư (PPP), kết nối và kêu gọi nguồn lực doanh nghiệp để đưa nghệ sĩ lớn trên thế giới về biểu diễn tại Hải Phòng, hình thành các sản phẩm văn hóa của Hải Phòng chất lượng và đặc sắc giới thiệu ra khu vực.

Phát huy lợi thế của các không gian sáng tạo trên nền tảng di sản, gắn kết hoạt động liên ngành: thiết kế - thủ công - trình diễn - nội dung sáng tạo mới - lễ hội - phát triển kinh tế đêm với du lịch văn hoá; chuyển đổi công năng một số cơ sở công nghiệp cũ sang làm công nghiệp văn hóa gắn với quy hoạch và tái thiết đô thị.

Triển khai các tuyến du lịch di sản, làng nghề gắn với phát triển các sản phẩm thể thao gắn với các sự kiện văn hoá thành phố; phát triển các sản phẩm quà tặng, lưu niệm đặc trưng. Xây dựng những sản phẩm văn hóa mang thương hiệu Hải Phòng, có giá trị văn hóa cao, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Triển khai phối hợp các lĩnh vực liên ngành, phát triển thị trường công nghiệp văn hoá, mở rộng xuất khẩu sản phẩm văn hóa; liên kết vùng văn hóa, khai thác, bảo tồn và phát huy các vùng văn hóa; đồng thời tăng cường liên kết vùng giữa Hải Phòng với các địa phương để hình thành các “trục”, “vòng cung” văn hóa - sáng tạo đặc sắc.

### **8. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển văn hóa, phát triển hạ tầng đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới**

Xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch biển, văn hóa và di sản tâm khu vực, quốc tế, với các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với bản sắc văn hóa - lịch sử, tài nguyên biển đảo và nông thôn. Phát huy giá trị và vai trò động lực của Cát Bà, Đồ Sơn, Côn Sơn - Kiếp Bạc để phát triển kinh tế xanh, du lịch bền vững, lan tỏa hình ảnh thành phố Cảng văn minh, thân thiện, đáng sống.

Khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch biển đảo và di sản văn hóa đặc sắc, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố. Xây dựng Cát Bà thành “đảo xanh”, điểm đến sinh thái - nghỉ dưỡng đẳng cấp, Đồ Sơn thành trung tâm du lịch đa chức năng, Côn Sơn - Kiếp Bạc thành trung tâm du lịch văn hóa, tâm linh quốc tế. Xây dựng các tuyến du lịch, cải thiện hạ tầng giao thông để kết nối Cát Bà - Đồ Sơn - Côn Sơn - Kiếp Bạc thành chuỗi không gian du lịch biển - đảo - di sản tâm linh, gắn với giá trị lịch sử, văn hóa, bản sắc vùng duyên hải Bắc Bộ.

Bảo đảm đủ nguồn lực cho phát triển văn hóa và con người. Quản lý việc đầu tư từ ngân sách bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả. Việc sử dụng nguồn vốn phải được hạch toán rõ ràng và đánh giá cụ thể hiệu quả kinh tế - xã hội mang lại.

Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản thế giới: di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà (*đặc khu Cát Hải*), Khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh Côn Sơn - Kiếp Bạc (*phường Trần Hưng Đạo*), An Phụ, Kính Chủ (*phường Phạm Sư Mạnh*), chùa Nhâm Dương (*phường Nhị Chiểu*), chùa Thanh Mai (*phường Nguyễn Trãi*); các di tích Quốc gia đặc biệt, quốc gia tiêu biểu: Cụm di tích Từ Lương Xâm - căn cứ bản doanh của đức vương Ngô Quyền năm 938 (*phường Đông Hải*); Cụm di tích liên quan đến nhà Mạc ở Dương Kinh (*xã Kiến Hưng, xã Kiến Thụy*); đền thờ Nguyễn Bình Khiêm (*xã Nguyễn Bình Khiêm*); Bến tàu không số K15 (*phường Đồ Sơn*), Văn Miếu Mao Điền (*xã Mao Điền*), Cụm di tích đền Xưa - chùa Giám - đền Bia (*xã Cẩm Giang và Tuệ Tĩnh*), Đền Chu Văn An (*phường Chu Văn An*), khu di tích Bạch Đằng Giang (*phường Bạch Đằng*), di tích núi Voi (*xã An Lão, An Trường*), đình - đền Suốt (*phường Lê Thanh Nghị*), đền Tranh (*xã Ninh Giang*), đền thờ Khúc Thừa Dụ (*xã Khúc Thừa Dụ*), đình - chùa Huề Trì (*phường Trần Liễu*), đền Nghè, đình Kênh (*phường Lê Chân*), đình Thạch Lôi (*xã Cẩm Giang*), đình Mộ Trạch (*xã Đường An*)...

Huy động mọi nguồn lực trên địa bàn thành phố, bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước của Trung ương và địa phương, nguồn lực xã hội trong nước và quốc tế để phát triển văn hóa. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, bình đẳng; mở rộng hợp tác công - tư (PPP), bảo đảm doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp cận công bằng các nguồn lực về đất đai, vốn và công nghệ. Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá (miễn tiền thuê đất, miễn thuế, ưu đãi tín dụng, cơ chế hợp tác công - tư...) nhằm thu hút các doanh nghiệp trong nước và quốc tế tổ chức các sự kiện văn hóa lớn và đầu tư phát triển văn hóa.

- Xây dựng chiến lược phát triển, phát huy vai trò nguồn nhân lực văn hóa trên địa bàn thành phố, bao gồm đội ngũ quản lý văn hóa, nghệ sĩ, nghệ nhân, chuyên gia văn hóa, doanh nhân và nhà sản xuất trong các ngành công nghiệp văn hóa ở cả khu vực công và khu vực xã hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn nhân lực văn hóa thành phố phục vụ công tác quản trị, đặt hàng sáng tác, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

Phát triển đội ngũ nghệ sĩ, nhà sáng tạo văn hóa chuyên nghiệp gắn với nhu cầu của thị trường và xu hướng chuyển đổi số; nâng cao năng lực sáng tạo, dàn dựng, biểu diễn và sản xuất nội dung văn hóa, có khả năng ứng dụng khoa học, công nghệ và lan tỏa các sản phẩm văn hóa. Tôn vinh, hỗ trợ và phát huy vai trò của nghệ nhân trong bảo tồn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể và nghề truyền thống. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ truyền dạy di sản; gắn truyền nghề với phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa tại các làng nghề và không gian di sản.

Thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng và phát triển nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao trong nước và quốc tế; hình thành mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, nhà thiết kế, nhà sản xuất nội dung trong các lĩnh vực văn hóa; thành lập Hội đồng chuyên gia lĩnh vực văn hóa của thành phố nhằm tư vấn, phản biện và hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa ở cơ sở, bảo đảm 100% cán bộ làm công tác văn hóa ở xã, phường, đặc khu được đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuyên sâu về văn hóa cơ sở, phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa; tăng cường kỹ năng truyền thông, tổ chức sự kiện cộng đồng và quản trị thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

Tăng cường hợp tác với các trường đại học và cơ sở đào tạo văn hóa, du lịch của trung ương và trên địa bàn thành phố trong đào tạo nguồn nhân lực văn hóa; phát triển đội ngũ hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, am hiểu lịch sử - văn hóa thành phố và có kỹ năng phục vụ du khách.

Tập trung nguồn lực đầu tư các công trình mang tính biểu tượng của thành phố: Nhà hát Hoa Phượng; Nhà hát thành phố; Khu liên hợp thể thao...

**9. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần gia tăng sức mạnh mềm của thành phố**

Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa, thể thao và du lịch của vùng đồng bằng Sông Hồng. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Phấn đấu có thêm từ 05 - 07 di tích được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; 25 - 30 di tích xếp hạng cấp thành phố; xây dựng 02 hiện vật, nhóm hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; 02 - 03 hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể quốc gia. Tích cực phối hợp với thành phố Hà Nội, tỉnh Hưng Yên xây dựng và hoàn thiện hồ sơ khoa học trình UNESCO ghi danh di sản văn hoá phi vật thể: Múa Rối, Chèo; hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO vinh danh: Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, danh y Tuệ Tĩnh... Triển khai quyết liệt các chương trình hành động bảo tồn, phát huy giá trị di sản gắn với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, đảm bảo sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến sâu rộng những tác phẩm văn học, nghệ thuật mang đậm bản sắc, cốt cách, tâm hồn người Việt Nam nói chung, người Hải Phòng nói riêng với các nước. Quan tâm tổ chức các hoạt động văn hoá phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở thành phố nhất là các tỉnh, thành phố ở nước ngoài kết nghĩa với thành phố Hải Phòng hoặc có chương trình hợp tác phát triển kinh tế tác động sâu sắc đến tình hình kinh tế - xã hội thành phố.

Tổ chức thường niên các chuỗi sự kiện quảng bá văn hóa Hải Phòng, tạo thương hiệu riêng. Thúc đẩy hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của thành phố; lấy văn hóa làm đòn bẩy để mở rộng các mối quan hệ đối ngoại bền vững. Tập trung phát triển và xuất khẩu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa mang thương hiệu Hải Phòng có giá trị gia tăng cao, đủ sức cạnh tranh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị thị trường văn hóa toàn cầu.

Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế quy mô lớn; tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các diễn đàn, mạng lưới hợp tác văn hóa - sáng tạo đa phương nâng cao vị thế của Hải Phòng trên bản đồ văn hóa khu vực. Nâng tầm chất lượng các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ hoạt động đối ngoại cấp cao và các sự kiện quốc gia, quốc tế tổ chức tại thành phố, đảm bảo sự tinh tế, đẳng cấp và đậm đà bản sắc dân tộc.

Tăng cường liên kết, hợp tác đào tạo nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao với các đối tác quốc tế; xây dựng cơ chế hỗ trợ đặc thù để văn nghệ sĩ thành phố tham gia thực hiện các dự án nghệ thuật, cuộc thi, trao đổi nghệ sĩ. Triển khai quyết liệt các chương trình hành động bảo tồn, phát huy giá trị di sản gắn với tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, đảm bảo sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển.

Thiết lập và vận hành các không gian lưu trú nghệ thuật tại các làng nghề truyền thống và không gian di sản; thu hút các nghệ sĩ, nhà thiết kế trong nước và quốc tế đến làm việc và sáng tạo để Hải Phòng thành “vườn ươm” cho các dự án nghệ thuật giao thoa giữa truyền thống và đương đại.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các địa phương, đơn vị**

- Chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Chỉ đạo cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; ưu tiên đầu tư phát triển văn hóa; huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội.

### **2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố**

Phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phát triển văn hóa theo hướng đồng bộ, khả thi và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn; tổ chức giám sát việc thực hiện của các cấp, các ngành và các địa phương.

### **3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố**

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó cụ thể hóa rõ mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình, sản phẩm, tiến độ, chất lượng, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; thành lập ban điều hành, các tổ chuyên gia để triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa; bảo đảm bố trí ngân sách phù hợp với vai trò, vị thế và yêu cầu phát triển của văn hóa thành phố.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện và kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung của Chương trình hành động trong trường hợp cần thiết.

- Chủ trì tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động với Ban Thường vụ Thành ủy, cơ quan Trung ương theo quy định; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

### **4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố**

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng và thực hiện Chương trình hành động. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển văn hóa thành phố Hải Phòng.

## 5. Ban Tổ chức Thành ủy

Tham mưu công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa; đề xuất bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, năng lực đổi mới, sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

## 6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động. Phối hợp thẩm định các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện do Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chuẩn bị trước khi trình Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy.

## 7. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

Phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế; đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và đề xuất của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan, Ban Thường vụ Thành ủy kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung Chương trình hành động đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

### Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (để b/c),
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam),
- Các ban Đảng TW và VPTW Đảng (để b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy HĐND thành phố,
- Đảng ủy MTTQVN thành phố,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**



**Lê Tiến Châu**

**Phụ lục 01****CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

(Kèm theo Chương trình số 18-CTr/TU, ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam)

<b>T</b>	<b>Chỉ tiêu thực hiện</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kết quả</b>
	<b>Các chỉ tiêu đến năm 2030 theo Nghị quyết 80-NQ/TW</b>		
1	Xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao	%	100%
2	Thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên và hiệu quả	%	95%
3	Di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.	%	100%
4	Học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân của Thành phố được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa	%	100%
5	Bảo đảm tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn	%	2%
6	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp GRDP	%	7%
7	Di sản văn hoá được UNESCO công nhận, ghi danh	Di sản	01-02
8	Danh nhân được UNESCO vinh danh	Danh nhân	01
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu bổ sung</b>		
1	Văn nghệ sỹ tài năng, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn	%	90%
2	Tổ chức xét tặng và trao Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Hải Phòng	Cuộc	02 năm/lần
3	Xây dựng hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.	Hồ sơ	05-07
4	Di sản văn hoá phi vật thể được bảo tồn, phát huy	Di sản/năm	02-03
5	Phát huy hiệu quả di sản văn hóa võ cổ truyền, trò chơi dân gian... để phổ cập trong cộng đồng nhằm nâng cao thể lực	Di sản	03 - 05
6	Hình thành Bảo tàng tư nhân theo hình thức hợp tác công tư.	Bảo tàng	01 - 02

T	Chỉ tiêu thực hiện	Đơn vị	Kết quả
7	Xây dựng hồ sơ công nhận bảo vật quốc gia	Hồ sơ	02
8	Xây dựng hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể quốc gia	Hồ sơ	02 - 03
9	Hình thành khu văn hóa thể thao – du lịch sinh thái - sáng tạo, tích hợp dịch vụ văn hóa, nghệ thuật trình diễn và không gian trải nghiệm di sản (Khu Liên hợp văn hoá thể thao thành phố, Khu du lịch sinh thái hồ Thanh Long, Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng sinh thái thể thao, vui chơi giải trí hồ Bến Tắm; Khu Bảo tàng và Trung tâm Văn hoá lịch sử thành phố)	Trung tâm	02 - 03
10	Xây dựng tác phẩm, chương trình nghệ thuật chất lượng cao mang thương hiệu Hải Phòng, có khả năng biểu diễn lâu dài và giới thiệu ra khu vực, quốc tế.	Tác phẩm, chương trình	05 - 10
11	Số lượt khách du lịch đón và phục vụ hàng năm	Triệu lượt khách	16 - 25 (trong đó khách quốc tế 1,2 - 3).
12	Người dân được tham gia, hưởng thụ giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc địa phương, văn hóa phi vật thể, các dự án âm nhạc dành cho cộng đồng, đưa giáo dục nghệ thuật vào trường học	%	50 - 60
13	Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên có cam kết hành động cụ thể, thực hiện sinh hoạt chuyên đề để nâng cao văn hóa công vụ	%	100%
14	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá thường xuyên về văn hóa công vụ	%	100%

**Phụ lục 02**

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 80-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

*(Kèm theo Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng)*

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Đổi mới tư duy, thống nhất về nhận thức và hành động, phương thức phát triển văn hóa thành phố</b>					
1.	Quán triệt, tuyên truyền đổi mới tư duy phát triển văn hóa thành phố trong hệ thống chính trị thuộc Thành phố.	Thành ủy	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Kế hoạch, sản phẩm tuyên truyền	Tháng 3/2026	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
2.	Đổi mới các hình thức truyền thông văn hóa trên các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông đại chúng nhằm quảng bá hình ảnh, giá trị văn hóa Hải Phòng trong nước và quốc tế.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kênh truyền hình, sản phẩm truyền thông	Tháng 3/ 2026	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
3.	Xây dựng Đề án truyền thông thành phố Hải Phòng nhằm định vị mới về Hải Phòng	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Đề án	Quý II/2026	12/2026 và tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
<b>II</b>	<b>Hoàn thiện thể chế, chính sách theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết 226/2025/QH15 và quy hoạch phát triển văn hóa gắn với Quy hoạch phát triển thành phố</b>					

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
4.	Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm văn hóa của Thành phố.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết, Quyết định	Quý IV/2027	12/2027 và tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
5.	Xây dựng cơ chế phát hiện, thu hút, đào tạo, trọng dụng, khuyến khích tài năng lĩnh vực văn hóa: Hỗ trợ văn nghệ sỹ trong hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật; hỗ trợ các hoạt động lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật; hỗ trợ nâng cao năng lực nghiên cứu; khen thưởng, khuyến khích thu hút tài năng	Đảng ủy UBND thành phố	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật thành phố; Sở VH-TT-DL và các sở, ngành liên quan	Nghị quyết, Quy chế	Quý IV/2027	12/2027 và triển khai thực hiện các năm tiếp theo
6.	Thành lập Công ty cổ phần hợp tác, liên kết khai thác nguồn lực từ doanh nghiệp để phát triển văn hóa theo cơ chế hợp tác công-tư.	Đảng ủy UBND thành phố	Trung tâm Hội nghị và Biểu diễn thành phố; Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan	Quyết định	Quý I/2027	3/2027
7.	Thành lập Quỹ Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan	Quyết định	Quý I/2027	3/2027

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
8.	Lập, điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích quốc gia đặc biệt, di tích được UNESCO công nhận: Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà, cụm di tích đền Xưa - chùa Giám - đền Bia, Văn miếu Mao Điền, khu vực chùa Thanh Mai.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; các sở, ngành, UBND xã, phường được giao Quản lý di tích QG đặc biệt; Vườn QG Cát Bà	Dự án	Quý II/2026	Quý IV/2030
9.	Xây dựng Khu Bảo tàng và Trung tâm Văn hóa - Lịch sử thành phố Hải Phòng	Đảng ủy UBND thành phố	BQLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Hải Phòng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các sở, ngành liên quan,	Dự án	Quý II/2026	Quý II/2028
10.	Xây dựng Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quảng trường phía trước Trung tâm Chính trị - Hành Chính thành phố tại Khu đô thị Bắc sông Cấm	Đảng ủy UBND thành phố	BQLDA ĐTXD	Dự án	Quý II/2026	Quý IV/2027
11.	Xây dựng Khu du lịch sinh thái hồ Thanh Long	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự án	Quý IV/2026	Quý IV/2030
12.	Xây dựng khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, thể thao, vui chơi giải trí Hồ Bền Tắm	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Tài chính	Dự án	Quý IV/2026	Quý IV/2030

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
		phố				
13.	Xây dựng Khu liên hợp văn hóa thể thao phía Tây thành phố (giai đoạn II)	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự án	Quý IV/2026	Quý IV/2030
14.	Dự án tu bổ, tôn tạo Nhà hát thành phố Hải Phòng	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự án	Quý IV/2026	Quý IV/2027
15.	Các dự án tu bổ, tôn tạo các di tích được xếp hạng trên địa bàn thành phố	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Dự án	Quý II/2026	Quý IV/2026 và tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
<b>III</b>	<b>Phát triển và lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa Việt Nam; chú trọng xây dựng con người Hải Phòng; hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, nhân văn, sáng tạo</b>					
16.	Triển khai và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử văn hoá trên môi trường số.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định, Kế hoạch	Quý II/2026	Tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo
17.	Xây dựng và triển khai Đề án văn hóa trong tuân thủ pháp luật trên địa bàn Thành phố.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Tư pháp	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành	Quý III/ 2026	Quý I/ 2027 và thực hiện các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
				phố		
18.	Xây dựng Đề án giáo dục di sản và nghệ thuật trong hệ thống giáo dục Thành phố.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề án, Kế hoạch của UBND Thành phố	Quý III/ 2026	Quý I/ 2027 và thực hiện các năm tiếp theo
19.	Xây dựng và triển khai Bộ tiêu chí đánh giá chỉ số hạnh phúc của người dân thành phố	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Nội vụ	Bộ tiêu chí	Quý III/ 2026	Quý I/ 2027 và thực hiện các năm tiếp theo
<b>IV</b>	<b>Xây dựng văn hóa trong chính trị, văn hoá công vụ, trách nhiệm, nêu gương để xây dựng niềm tin của nhân dân, của xã hội</b>					
20.	Xây dựng tiêu chí đánh giá văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Nội vụ	Bộ tiêu chí	Quý II/2026	6/2026 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo
21.	Thực hiện khảo sát đánh giá văn hóa công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, làm cơ sở xác định các giải pháp phù hợp và biện pháp chấn chỉnh.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Nội vụ	Cuộc khảo sát	Quý II/2026	6/2026 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo
22.	Hoàn thiện hệ thống đánh giá, phản hồi từ người dân và doanh nghiệp để cải thiện sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Đảng ủy UBND thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Hệ thống đánh giá	Quý II/2026	6/2026 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
	và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, giải quyết các thủ tục hành chính.	phố	Thành phố			theo
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa</b>					
23.	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu văn hóa thành phố dùng chung, kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và nền tảng số của Thành phố.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hệ thống dữ liệu	Quý II/2026	12/2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
24.	Truyền thông, quảng bá thương hiệu, hình ảnh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch	Quý II/2026	6/2026 và tổ chức triển khai các năm tiếp theo
25.	100% các di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hệ thống dữ liệu	Quý IV/2026	12/2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo
26.	<b>Xây dựng các mô hình “Bảo tàng số”, “Thư viện số”, “Nhà hát số”,</b>	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Mô hình	Quý IV/2026	12/2026 và tổ chức thực hiện các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
VI	<b>Xây dựng hệ sinh thái văn hóa - sáng tạo thành phố đa dạng, hiện đại</b>					
27.	Hình thành đô thị di sản tại khu vực phường Hồng Bàng và các phường trung tâm thành phố	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường có liên quan	Đề án, mô hình	Quý IV/2026	Quý IV/20230
28.	Phát triển mô hình “Di sản thúc đẩy phát triển kinh tế” tại khu di sản thế giới Côn Sơn – Kiếp Bạc, di sản thiên nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà và một số khu vực di sản có lợi thế, tiềm năng.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường, đặc khu liên quan	Mô hình	Quý III/2026	Quý IV/2026 và tiếp tục phát triển các năm tiếp theo
29.	Phát triển các không gian văn hóa sáng tạo mới tại các khu vực Khu Bảo tàng và Trung tâm Văn hóa - Lịch sử thành phố Hải Phòng.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bảo tàng Hải Phòng; UBND các xã, phường và đơn vị có liên quan	Đề án	Quý III/2028	Quý II/2029 và tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
VII	<b>Phát triển công nghiệp văn hóa thành ngành kinh tế mũi nhọn và định vị thương hiệu Hải Phòng thành âm nhạc ở khu vực</b>					

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
30.	Tổ chức các sự kiện văn hóa thương hiệu Hải Phòng...	Đảng ủy UBND thành phố	Trung tâm Hội nghị và Biểu diễn thành phố; Sở VH TTDL và các sở, ngành liên quan	Chương trình, sự kiện	Quý II/2026	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
31.	Quảng bá các sản phẩm làng nghề, làng nghề truyền thống trong nước và quốc tế (Tổ chức hội chợ trong nước và quốc tế...).	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Công thương	Kế hoạch của UBND Thành phố	Hàng năm	
32.	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển 3-5 sản phẩm công nghiệp văn hóa có thương hiệu quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực có thế mạnh của thành phố như: Âm thực, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật biểu diễn	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề án	Quý II/2028	Quý IV/2028 và tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
33.	Phát triển không gian văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí đảo Vũ Yên.	Đảng ủy UBND thành phố	UBND phường Thủy Nguyên và đơn vị liên quan	Dự án	Quý II/ 2026	Quý IV/2026 và tiếp tục phát triển các năm tiếp theo
34.	Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch văn hóa đặc sắc gắn với khai thác không gian văn hoá - lịch sử và các khu vực có tiềm năng, lợi thế, tạo nên nét đặc sắc, hấp dẫn của Hải Phòng; Phát triển mới các tuyến du lịch kết nối trung tâm Thành phố đi các điểm du lịch phía Tây, phía Đông và phía Bắc... Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ tại các không	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Hệ thống các tuyến du lịch, sản phẩm du lịch văn hóa; (03 đến 05 sản phẩm có	Quý II/2026	Quý IV/2030 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
	gian, tuyến phố đi bộ, tuyến phố ẩm thực...			thương hiệu và có khả năng quảng bá quốc tế		
35.	Phát triển du lịch ẩm thực; tổ chức Liên hoan ẩm thực và du lịch làng nghề hàng năm.	Đảng ủy UBND thành phố	Hiệp hội Du lịch thành phố	Sản phẩm du lịch	Quý II/2026	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
<b>VIII</b>	<b>Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển văn hóa, phát triển hạ tầng đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới</b>					
36.	Xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ, tôn vinh nghệ nhân, thúc đẩy truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể và nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa tại các làng nghề, không gian di sản.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Nghị quyết	Quý II/2027	Quý II/2028 và triển khai các năm tiếp theo
37.	Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản thế giới, các di tích Quốc gia đặc biệt, quốc gia tiêu biểu	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch, Đề án, Nghị quyết...	Quý II/2026	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
38.	Mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch; Trường Đại học Hải Phòng, gắn đào tạo với nhiệm vụ bảo tồn, truyền dạy các loại hình nghệ thuật truyền thống; phát triển chương trình Hải	Đảng ủy UBND thành phố	Trường Đại học Hải Phòng; Trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật và Du lịch	Dự án	Quý I/2027	Quý IV/2028

STT	Nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chỉ đạo	Đơn vị chủ trì	Sản phẩm	Thời gian triển khai	Thời gian hoàn thành
	Phòng học trong hệ thống giáo dục.					
<b>IX</b>	<b>Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về văn hóa</b>					
39.	Xây dựng và triển khai chương trình quảng bá thương hiệu văn hóa, du lịch thành phố Cảng xanh văn minh hiện đại ra cộng đồng quốc tế	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch	Năm 2027	Tiếp tục triển khai các năm tiếp theo
40.	Triển khai kế hoạch hội nhập quốc tế văn hóa Hải Phòng đến năm 2030 tầm nhìn 2045.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Kế hoạch, sự kiện	Giai đoạn 2026-2030	
41.	Tổ chức các sự kiện, liên hoan và festival văn hóa – nghệ thuật quốc tế thường niên tại Hải Phòng	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan	Kế hoạch, sự kiện	Năm 2028	Tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo
42.	Hoàn thiện hồ sơ khoa học 01 - 02 di sản văn hóa phi vật thể hoặc vật thể đề nghị ghi danh vào các danh sách của UNESCO, giai đoạn 2026 - 2030	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch của UBND Thành phố	Năm 2026 và các năm tiếp theo	Năm 2030
43.	Hoàn thiện hồ sơ 01 danh nhân được UNESCO công nhận, vinh danh, giai đoạn 2026 - 2030.	Đảng ủy UBND thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Kế hoạch của UBND Thành phố	Quý II/2026	Quý IV/2028